

Số: 150/KH-THCS VVT

Bảy Hiền, ngày 25 tháng 09 năm 2025

KẾ HOẠCH
PHƯƠNG HƯỚNG CHIẾN LƯỢC
PHÁT TRIỂN NHÀ TRƯỜNG TỪ NĂM 2025 ĐẾN NĂM 2030

I. GIỚI THIỆU

Trường Trung học cơ sở Võ Văn Tần có 02 cơ sở:

- Cơ sở 1: Số 261 Võ Thành Trang, Phường Bảy Hiền, Thành Phố Hồ Chí Minh.

- Cơ sở 2: Số 62 Phan Sào Nam, Phường Bảy Hiền, Thành Phố Hồ Chí Minh.

Số điện thoại: 08.62680596.

Email: thcsvovantan62@gmail.com.

Web: www.thcsvovantan.hcm.edu.vn

Cơ sở pháp lý:

- Quyết định số 975/QĐ-UBND ngày 10/06/1978 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc quốc lập hóa trường tư thục Bồ Đề Hạnh Đức.

- Quyết định số 82/QĐ-UBND ngày 22/07/2004 của Ủy ban Nhân dân quận Tân Bình về việc chuyển Trường Trung học cơ sở Võ Văn Tần thành Trường Trung học cơ sở Bán công Võ Văn Tần.

- Quyết định số 83/QĐ-UBND ngày 23/04/2007 của Ủy ban Nhân dân quận Tân Bình về việc chuyển đổi Trường Trung học cơ sở Bán công Võ Văn Tần thành Trường Trung học cơ sở Võ Văn Tần.

- Quyết định số 27/QĐ-UBND-VX ngày 01/7/2025 của Ủy ban Nhân dân phường Bảy Hiền về việc thành lập Trường Trung học cơ sở Võ Văn Tần trực thuộc Ủy ban nhân dân phường Bảy Hiền.

Cơ cấu tổ chức nhà trường:

1. Cán bộ quản lý: 03 người

Cán bộ	Tổng số	Nữ	Đảng viên	Đoàn viên	Đào tạo sư phạm			Trình độ chính trị				Bồi dưỡng QLGD	
					Đạt chuẩn	Trên chuẩn	Thạc sĩ	SC	TC	CC	Cử nhân	Đã TN	Đang học
HT	1		1		1				1			1	
PHT	2	2	2		2				2			2	

Cán bộ	Trình độ tin học				Trình độ ngoại ngữ			
	A	B	C	Ứng dụng CNTT	A	B	C	Cử nhân
Hiệu trưởng				1		1		
Phó hiệu trưởng				2			2	

2. Giáo viên: 64 người

Trình độ đào tạo sư phạm			Trình độ lý luận chính trị				Đảng viên	Đoàn viên	CĐV	Trình độ tin học				Trình độ ngoại ngữ			
Chưa chuẩn	Đạt chuẩn	Trên chuẩn	S	T	C	cử nhân				A	B	C	Ứng dụng CNTT	A	B	C	Cử nhân
2	59	3	47	17	0		23	17	64	26	12	1	25	9	47	4	2

3. Nhân viên: 11 người gồm 01 Kế toán, 01 Thủ quỹ, 01 Văn thư, 01 Thư viện, 01 Hỗ trợ hòa nhập khuyết tật, 04 Bảo vệ và 03 Phục vụ.

Những thành tựu nổi bật:

+ Chi bộ nhà trường hàng năm đều được đánh giá “Trong sạch vững mạnh”, một số cá nhân được đánh giá là Đảng viên tiêu biểu của Đảng bộ Quận Tân Bình và Thành phố. Được các cấp tặng giấy khen về “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” và công tác phát triển Đảng.

+ Từ năm 2002 đến năm 2025, trường nhiều năm đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”.

+ Năm học 2013-2014, trường được trao tặng Huân chương Lao động hạng III vì nhiều năm liền đạt thành tích xuất sắc.

+ Năm học 2015 - 2016, nhà trường đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục cấp độ 1 theo Quyết định số 767/QĐ-GDĐT - KTKĐCLGD ngày 09 tháng 5 năm 2016 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh.

+ Năm học 2020 - 2021, nhà trường đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục cấp độ 1 theo Quyết định số 265-17/QĐ-GDĐT - KTKĐCLGD ngày 25 tháng 01 năm 2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh.

+ Công đoàn hàng năm đều được công nhận là Công đoàn cơ sở “Vững mạnh xuất sắc”.

+ Đoàn Đội hoạt động sôi nổi, tham gia tất cả các hoạt động phong trào, cuộc vận động của các cấp, đạt nhiều thành tích cao trong các hội thi. Hàng năm Chi đoàn được xếp loại “Mạnh” và Liên đội được xếp loại “Mạnh”.

Tuy nhiên, cơ sở 1 hiện đã xuống cấp, diện tích hạn chế, thiếu không gian sinh hoạt và phòng bộ môn đạt chuẩn; một bộ phận giáo viên cần được tăng cường

năng lực số và năng lực ngoại ngữ. Đây là những yếu tố ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng dạy học trong giai đoạn mới.

II. PHÂN TÍCH MÔI TRƯỜNG

1. Đặc điểm tình hình

1.1. Môi trường bên trong

1.1.1. Mặt mạnh:

- 100% Cán bộ quản lý, giáo viên đạt chuẩn đào tạo; 95,3% giáo viên đạt chuẩn trình độ chuyên môn theo Luật Giáo dục 2019. Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm đáp ứng được yêu cầu đổi mới phương pháp giảng dạy. Đội ngũ giáo viên, nhân viên nhiệt tình, gắn bó và mong muốn xây dựng nhà trường ngày càng phát triển.

- Học sinh nhà trường có đạo đức tác phong tốt, lễ phép, biết kính trọng thầy cô. Đa số các em có động cơ học tập đúng đắn, thái độ học tập tự giác, nghiêm túc; ham học hỏi, yêu thích thể dục thể thao và các hoạt động ngoại khóa. Được cha mẹ quan tâm, đầu tư, định hướng tốt cho việc học và sự phát triển toàn diện.

- Đa dạng các loại hình giảng dạy (chương trình tin học, tăng cường tiếng Anh, tiếng Anh với giáo viên nước ngoài...).

- Nhà trường có đầy đủ phòng học, phòng chức năng theo quy định. Trang thiết bị được đầu tư khá đầy đủ phục vụ cho việc giảng dạy và học tập của giáo viên và học sinh.

1.1.2. Khó khăn:

- Cơ sở 1 (261 Võ Thành Trang, Phường Bảy Hiền, Thành Phố Hồ Chí Minh) được xây dựng đã quá lâu nên xuống cấp, diện tích các phòng học của khu vực này khá nhỏ, chưa đạt chuẩn, sĩ số học sinh lại quá đông ảnh hưởng đến chất lượng dạy học của các lớp.

- Diện tích sân chơi nhỏ, không đảm bảo về diện tích sân chơi tính trên đầu học sinh theo quy định của trường đạt chuẩn quốc gia; làm hạn chế các hoạt động thể dục thể thao của học sinh.

- Trường còn thiếu phòng bộ môn cho các bộ môn âm nhạc và mỹ thuật, công nghệ cũng như chưa thực hiện được việc tổ chức dạy học 2 buổi/ ngày.

- Một số ít giáo viên chưa gắn bó với các hoạt động của nhà trường, chưa tận tâm trong công tác chủ nhiệm lớp, trong công tác giáo dục toàn diện học sinh; tạo sự chênh lệch về mặt bằng chung trong hoạt động dạy học và giáo dục toàn diện của nhà trường.

- Năng lực ngoại ngữ của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên cần tiếp tục nâng cao để có thể đáp ứng việc đổi mới trong giảng dạy theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực của học sinh.

1.2. Môi trường bên ngoài

1.2.1. Cơ hội:

- Sự thừa nhận của các cấp lãnh đạo về Giáo dục “Giáo dục là động lực quan trọng thúc đẩy sự nghiệp công nghiệp hoá - hiện đại hoá”.

- Sự phát triển của công nghệ thông tin giúp cho cán bộ, giáo viên, nhân viên ngày càng thuận lợi hơn trong công tác quản lý và giảng dạy.

- Cha mẹ học sinh ngày càng hiểu rõ hơn vai trò của giáo dục và đã dành kinh phí đầu tư cho con em, luôn ủng hộ các hoạt động giáo dục toàn diện của nhà trường.

- Sự phát triển kinh tế của cả nước nói chung, của thành phố Hồ Chí Minh và địa phương nói riêng là điều kiện để Nhà nước đầu tư nhiều hơn cho giáo dục.

- Sự hội nhập của đất nước đã góp phần đẩy mạnh sự phát triển của kinh tế và giáo dục qua đó chúng ta đã tiếp thu được nhiều nền giáo dục tiên tiến, hiện đại trên thế giới.

1.2.2. Thách thức

- Việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới năm 2018 đòi hỏi trình độ tay nghề của đội ngũ giáo viên phải đồng đều, khả năng sáng tạo và ứng dụng công nghệ thông tin.

- Trường nằm trên địa bàn có phần lớn phụ huynh là lao động phổ thông nghèo, tạm trú cao. Một số phụ huynh chưa thật sự quan tâm đến kết quả học tập của con em.

- Tác động tiêu cực của xã hội dẫn đến học sinh ngày càng thiếu ý thức trong học tập, hành vi lệch lạc, gây khó khăn cho nhà trường trong việc nâng cao chất lượng chuyên môn và giáo dục đạo đức.

- Tổ chức thực hiện ngoại ngữ 2 của Chương trình phổ thông 2018.

- Thành phố Hồ Chí Minh triển khai mạnh công tác chuyển đổi số ngành giáo dục theo Đề án “Giáo dục thông minh và học tập suốt đời giai đoạn 2025–2030”, yêu cầu các trường phổ thông phải hoàn thiện học bạ số, quản trị dữ liệu tập trung, ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong quản lý và theo dõi học sinh.

- Nghị quyết 98/2023/QH cho phép Thành phố phân quyền mạnh cho khối giáo dục, tạo cơ hội tăng đầu tư CSVN cho các trường công lập nhưng đồng thời đặt ra yêu cầu minh bạch, hiệu quả trong sử dụng nguồn lực.

- Số lượng học sinh có yếu tố di cư và tạm trú tiếp tục tăng, kéo theo thách thức về quản lý nề nếp, phòng chống bạo lực học đường và đảm bảo an sinh giáo dục.

- Áp lực giảm sĩ số/lớp theo định hướng mới của Bộ GDĐT đặt ra yêu cầu phải mở rộng phòng học hoặc chuyển đổi mô hình lớp học linh hoạt.

2. Các vấn đề chiến lược

2.1. Danh mục vấn đề

- a. Tập trung cải tiến phương pháp làm việc: hiệu quả, khoa học.
- b. Nâng cao và phát triển trình độ đội ngũ cán bộ, giáo viên đáp ứng yêu cầu cho công tác giáo dục toàn diện nói chung và việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 nhằm đảm bảo đủ về số lượng, đạt chuẩn về chất lượng.
- c. Tiếp tục tăng cường các hoạt động giáo dục toàn diện, xây dựng “Môi trường thân thiện – học sinh tích cực”.
- d. Làm tốt công tác xã hội hóa, huy động các nguồn lực để đáp ứng yêu cầu ngày càng phát triển cao của xã hội.
- e. Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018.

2.2. Các vấn đề cần ưu tiên giải quyết

- a. Tiếp tục nâng cấp cơ sở vật chất đủ đáp ứng yêu cầu hiện đại hóa trường lớp.
- b. Nâng cao và phát triển trình độ đội ngũ cán bộ, giáo viên đáp ứng yêu cầu Luật Giáo dục 2019 theo lộ trình Nghị định 71.
- c. Huy động các nguồn lực để phát triển nhà trường.
- d. Tiếp tục tổ chức các hoạt động giáo dục toàn diện cho học sinh.
- e. Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018.

III. ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC

1. Tầm nhìn

Xây dựng môi trường làm việc năng động hiệu quả, ứng dụng mạnh chuyển đổi số, trở thành trường có bề dày truyền thống về giáo dục toàn diện và có chất lượng, nơi mà cha mẹ học sinh sẽ lựa chọn để con em mình được học tập và rèn luyện. Đây cũng là nơi giáo viên luôn có khát vọng được cống hiến và học sinh luôn có khát vọng vươn lên, có truyền thống hiếu học.

2. Sứ mạng

Đào tạo nguồn nhân lực có phẩm chất và tri thức, tư duy độc lập, sáng tạo, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của xã hội; phân luồng học sinh sau tốt nghiệp.

Tạo dựng được môi trường học tập thân thiện, tích cực, có kỷ luật, có chất lượng giáo dục toàn diện và chuyên sâu; học sinh yêu thích học tập, có ý thức học tập suốt đời và có cơ hội phát triển tài năng, tư duy sáng tạo; hình thành nhân cách người công dân tốt cho xã hội.

3. Giá trị cốt lõi

- | | | |
|-------------------------|--------------------|-------------------|
| - Lòng yêu nước | - Có sức khỏe | - Tính kỷ luật |
| - Có kiến thức khoa học | - Biết ứng xử tốt | - Tính kiên nhẫn |
| - Có lòng nhân ái | - Có lòng tự trọng | - Tính trung thực |

Trường phân đầu giáo dục học sinh toàn diện để học sinh trở thành những học sinh năng động, có kiến thức, có kỹ năng ứng dụng và kỹ năng sống. Biết coi trọng các giá trị đạo đức và truyền thống để trở thành những công dân hữu ích, biết quan tâm chia sẻ và giúp đỡ người khác; có ý thức cộng đồng cao.

IV. MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC

1. Mục tiêu chung

Nhà trường xây dựng môi trường văn minh, thân thiện, an toàn.

- Học sinh: Tiếp tục phát triển những phẩm chất, năng lực cần thiết đối với người lao động, ý thức và nhân cách công dân, khả năng tự học và ý thức học tập suốt đời, khả năng lựa chọn nghề nghiệp phù hợp với năng lực và sở thích, điều kiện và hoàn cảnh của bản thân để tiếp tục học lên, học nghề hoặc tham gia vào cuộc sống lao động, khả năng thích ứng với những đổi thay trong bối cảnh toàn cầu hoá và cách mạng công nghiệp mới.

- Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên nhận thức tốt về đổi mới giáo dục toàn diện nhà trường, đáp ứng thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018, xây dựng trường THCS Võ Văn Tần “An toàn - Thân thiện - Chất lượng - Hiệu quả”

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Giai đoạn 2025-2026

2.1.1. Chỉ tiêu danh hiệu thi đua tập thể:

- Khen thưởng: Cờ thi đua xuất sắc của UBND thành phố, Bằng khen của UBND Thành phố

- Danh hiệu thi đua: Tập thể Lao động Tiên tiến, Tập thể Lao động xuất sắc

2.1.2. Chỉ tiêu về danh hiệu thi đua Đoàn thể:

- Chi bộ : Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

- Công đoàn : Vững mạnh xuất sắc

- Chi đoàn : Mạnh

- Liên đội : Vững mạnh xuất sắc

2.1.3. Chỉ tiêu về danh hiệu thi đua cá nhân:

- Lao động tiên tiến: 78/78 CB-GV-CNV

- Chiến sĩ thi đua cơ sở: 12 CB-GV-CNV

2.1.4. Chỉ tiêu về thi đua học tập:

- Duy trì sĩ số : 100%

- Hiệu suất đào tạo : 98%

- Lên lớp thẳng : 98.2%

- Học lực : Tốt 50,0%, Khá 35,6%, Đạt 14,0%, Chưa đạt 0,4%.
- Rèn luyện : Tốt 96%, Khá 4%
- Tốt nghiệp THCS : 100%
- Học sinh giỏi cấp trường: 40%
- Học sinh giỏi cấp cụm: 15 HS
- Học sinh giỏi Thành phố: 10 HS
- Học sinh đạt giải các hội thi phong trào cấp cụm, cấp Thành phố.
- Thể dục thể thao:
 - + Thành phố: 20 huy chương
 - + Cụm: 50 huy chương

2.1.5. Các chỉ tiêu thi đua khác:

- Hoạt động chuyên môn : Xuất sắc
- Thể dục thể thao : Tiên tiến cấp Thành phố
- Công tác Tài chính : Tốt
- Y tế học đường : Tốt
- THTN + Thiết bị : Tốt
- Thư viện : Xuất sắc

2.2. Giai đoạn 2026 - 2028:

- Trường THCS Võ Văn Tần đạt kiểm định chất lượng giáo dục Cấp độ 1 theo Thông tư số 18/2018/TT-GDDT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và khẳng định được chất lượng giáo dục.

- 95% giáo viên đạt trình độ chuẩn về chuyên môn nghiệp vụ
- 70% giáo viên tiếng Anh đạt trình độ B2 theo khung châu Âu và trình độ bậc 2 ngoại ngữ 2.
- 80% giáo viên dạy Tin học được chuẩn hóa đáp ứng yêu cầu dạy Chương trình Tin học quốc tế theo cấp học.
- 70% học sinh lớp cuối cấp tham gia khảo sát trình độ tiếng Anh đầu ra.
- 20% học sinh toàn trường đạt chứng chỉ Tin học quốc tế.
- 20% học sinh khối 9 được phân luồng sau trung học cơ sở theo học Trung cấp Nghề.
- Xây dựng Thư viện điện tử.
- Rà soát, tiến hành trang bị, đảm bảo 100% trường phổ thông có máy vi tính và 50% đủ số lượng, đảm bảo chất lượng, cấu hình máy đáp ứng yêu cầu giảng dạy theo chương trình chuẩn quốc tế.

2.3. Giai đoạn 2028 - 2030:

- 100% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp theo Luật Giáo dục 2019 và tối thiểu 70% đạt chuẩn năng lực số theo Khung năng lực số của Bộ GDĐT.
- 100% giáo viên tiếng Anh đạt trình độ B2 theo khung châu Âu và trình độ bậc 2 ngoại ngữ 2.
- 100% giáo viên dạy Tin học được chuẩn hóa đáp ứng yêu cầu dạy Chương trình Tin học quốc tế theo cấp học.
- 90% học sinh lớp cuối cấp tham gia khảo sát trình độ tiếng Anh đầu ra.
- 30% học sinh toàn trường đạt chứng chỉ Tin học quốc tế.
- 30% học sinh khối 9 được phân luồng sau trung học cơ sở theo học Trung cấp Nghề.
- Trang bị tivi màn hình led 55 inch cho 30 phòng học
- Xây dựng 01 Không gian sáng tạo STEM và 01 phòng học thông minh.
- Đảm bảo 100% trường phổ thông có máy vi tính và 80% đủ số lượng, đảm bảo chất lượng, cấu hình máy đáp ứng yêu cầu giảng dạy theo chương trình chuẩn quốc tế.
- 100% giáo viên sử dụng thành thạo học liệu số, phần mềm LMS, sổ điểm điện tử.
- 50% học sinh tham gia các câu lạc bộ khoa học, ngoại ngữ, STEM, Robotics, AI.

V. CÁC GIẢI PHÁP CHIẾN LƯỢC

1. Đổi mới công tác quản lý giáo dục

- Tăng cường đổi mới quản lý việc thực hiện chương trình và kế hoạch giáo dục theo hướng phân cấp, giao quyền tự chủ của trường học; củng cố kỷ cương, nền nếp trong dạy học, kiểm tra đánh giá và thi tuyển sinh. Đề cao tinh thần đổi mới và sáng tạo trong quản lý và tổ chức các hoạt động giáo dục
- Tiếp tục thực hiện Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 về Quy chế thực hiện công khai đối với các đơn vị trường học của hệ thống giáo dục quốc dân, Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 11 năm 2011 về Ban hành điều lệ của Ban đại diện cha mẹ học sinh; Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân. Hiệu trưởng nhà trường phối hợp Chi hội khuyến học, Hội khuyến học địa phương để hỗ trợ cho các đối tượng học sinh có hoàn cảnh khó khăn nhằm đảm bảo không có trường hợp học sinh vì hoàn cảnh khó khăn mà không được đến trường.
- Báo cáo định kỳ về phòng Văn hóa – Xã hội vào cuối mỗi học kỳ và cuối năm học và qua các báo cáo trực tuyến trên trang thông tin điện tử Đơn vị trường học có yếu tố nước ngoài (<http://truongyeutonuocongnoi.hcm.edu.vn/>).

– Tăng cường sử dụng phần mềm máy tính trong việc quản lý hoạt động giảng dạy của giáo viên, quản lý kết quả học tập và rèn luyện của học sinh, sắp xếp thời khoá biểu, quản lý thư viện trường học, ...; thực hiện tốt việc quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo trong giáo dục phổ thông theo Thông tư số 21/2014/TT-BGDĐT ngày 07 tháng 7 năm 2014 của Bộ GDĐT.

– Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý trường THCS; sử dụng trang thông tin điện tử của Ngành và của đơn vị, thực hiện công khai theo quy định. Thực hiện các báo cáo trực tuyến, đăng ký tham gia các hoạt động chuyên môn; sử dụng Hệ thống thông tin quản lý nhà trường, phần mềm quản lý số liệu, sổ điểm điện tử... Chấp hành chế độ báo cáo, thực hiện đầy đủ và đúng thời hạn. Tổ chức và tham dự hội nghị, hội thảo, tập huấn, họp, trao đổi công tác qua internet, trang mạng "Trường học kết nối" nhất là trong công tác tập huấn, bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục.

– Đẩy mạnh chuyển đổi số toàn diện: Quản trị trường học bằng dữ liệu theo yêu cầu của Sở GDĐT TP.HCM. Tổ chức đào tạo năng lực số cho toàn bộ giáo viên theo lộ trình hàng năm. Ứng dụng AI trong cảnh báo sớm vi phạm nề nếp, theo dõi chuyên cần, dự báo xu hướng học tập.

2. Nguồn nhân lực

2.1. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên

– Tạo điều kiện cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên tham gia học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ; chuẩn nghề nghiệp (chứng chỉ giáo viên THCS hạng II, chứng chỉ tin học, ngoại ngữ B1, B2) và trình độ Trung cấp chính trị, Cao cấp chính trị, Chứng chỉ quản lý nhà nước về giáo dục.

– Xây dựng kế hoạch cho giáo viên chưa đủ chuẩn trình độ chuyên môn học tập nâng chuẩn theo hướng dẫn Thông tư 24/TT-BGDĐT ngày 25/8/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định việc sử dụng giáo viên, cán bộ quản lý chưa đáp ứng trình độ chuẩn được đào tạo và Nghị định 71/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ quy định lộ trình thực hiện nâng chuẩn được đào tạo của giáo viên.

– Đào tạo bồi dưỡng 02 giáo viên đáp ứng trình độ chuyên môn theo Luật Giáo dục 2019.

– Tăng cường bồi dưỡng trình độ Trung cấp chính trị chính trị cho giáo viên theo kế hoạch hàng năm.

– Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng nguồn quy hoạch kế cận cán bộ quản lý tham gia bồi dưỡng tập huấn nghiệp vụ quản lý nhà nước, bồi dưỡng lãnh đạo quản lý cấp phòng, chương trình bồi dưỡng hiệu trưởng Trung học cơ sở.

– Cử cán bộ quản lý, giáo viên tham gia các lớp tập huấn do Phòng văn hóa – xã hội, Sở tổ chức như: Dạy học và kiểm tra, đánh giá theo chuyên đề tích hợp, liên môn; Hoạt động trải nghiệm sáng tạo; Công tác nghiên cứu khoa học kỹ thuật và cuộc thi khoa học kỹ thuật cấp quốc gia cho học sinh trung học; Giáo dục kỹ năng sống; Công tác giáo viên chủ nhiệm lớp; Tư vấn trường học; Xây dựng

chuyên đề dạy học; Phương pháp giảng dạy các bộ môn; các lớp tập huấn dành cho Tuyên truyền viên pháp luật, công đoàn, tổng phụ trách; Các chuyên đề về thi đua-khen thưởng, quy chế dân chủ; các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ tổ trưởng chuyên môn, công tác thiết bị trường học ...

- Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng đội ngũ thông qua các chuyên đề về đổi mới phương pháp dạy học, rèn kỹ năng sống, giá trị sống cho học sinh thông qua báo cáo viên, các tổ chuyên môn trong nhà trường.

- Đẩy mạnh phong trào viết và vận dụng “Sáng kiến kinh nghiệm” trong chiến sĩ thi đua cơ sở, giáo viên, tổ chức hội thảo, chuyên đề cấp trường.

- Thực hiện kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên. Có tổ chức kiểm tra, đánh giá theo từng học kì.

- Tăng cường các hình thức bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý và hỗ trợ hoạt động dạy học và quản lý theo chuẩn năng lực số. Bồi dưỡng sử dụng học liệu số, dạy học tích hợp AI, STEM. Đào tạo giáo viên chủ nhiệm theo mô hình “chuyên gia tư vấn tâm lý học đường”.

- Tiếp tục tập huấn cán bộ, giáo viên Luật công chức, viên chức; chuẩn hiệu trưởng, phó hiệu trưởng; chuẩn nghề nghiệp giáo viên.

- Tạo điều kiện cho 8 giáo viên tiếng Anh tự bồi dưỡng trình độ B2, 06 giáo viên, CBQL học tiếng Anh trình độ B1 và 8 giáo viên ngoại ngữ tham gia học ngoại ngữ thứ hai đạt trình độ A2 theo chuẩn quy định của Bộ GD&ĐT đáp ứng việc triển khai Đề án “Dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2020-2025”.

- Tạo điều kiện cho 3 giáo viên Tin học được chuẩn hóa đáp ứng yêu cầu dạy Chương trình Tin học quốc tế theo Đề án “Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông quận Tân Bình theo định hướng chuẩn Quốc Tế giai đoạn 2021-2030”

2.2. Tăng cường quản lý đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục

- Hỗ trợ hoạt động đổi mới sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường THCS; tiếp tục đẩy mạnh và nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn dựa trên các chuyên đề: Sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học; Sinh hoạt chuyên môn về phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực; Sinh hoạt chuyên môn về dạy học tích hợp; Sinh hoạt chuyên môn về đổi mới kiểm tra, đánh giá.

- Thực hiện các chuyên đề có chất lượng cấp trường, cụm, sở.

- Tiếp tục bồi dưỡng giáo viên về năng lực nghiên cứu khoa học và hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học; nâng cao năng lực của giáo viên chủ nhiệm lớp, cán bộ phụ trách công tác Đoàn, Đội, giáo viên tư vấn trường học.

- Chú trọng xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý, tổ trưởng chuyên môn kế cận; bồi dưỡng giáo viên cốt cán các môn học có trình độ tiếng Anh để tham gia giảng

dạy các bộ môn bằng tiếng Anh phục vụ cho hoạt động giao lưu, học tập kinh nghiệm giảng dạy của các trường nước ngoài đến giao lưu, học tập tại nhà trường.

- Tích cực tham gia hội nghị, hội thảo, tập huấn, họp, trao đổi công tác qua internet; thực hiện có hiệu quả việc tổ chức hoạt động dạy học qua “Trường học kết nối”, đặc biệt trong công tác tập huấn, bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục. Thực hiện đầy đủ, kịp thời các phần mềm quản lý do Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT triển khai. Trang bị, nâng cấp thiết bị CNTT, mạng Wifi đáp ứng yêu cầu đổi mới quản lý và dạy học. Quản lý, khai thác, sử dụng có hiệu quả các trang thiết bị hiện đại đáp ứng yêu cầu ứng dụng CNTT cho dạy học và quản lý nhà trường.

- Triển khai thực hiện công tác bồi dưỡng thường xuyên với đánh giá giáo viên, CBQL giáo dục theo chuẩn và theo chỉ đạo đổi mới giáo dục của ngành; gắn việc bồi dưỡng thường xuyên với việc thực hiện dạy học, bồi dưỡng, tập huấn, chia sẻ kinh nghiệm giáo dục trên trang thông tin điện tử của Sở GD&ĐT.

- Thực hiện tự kiểm tra, kiểm tra, đánh giá công tác bồi dưỡng thường xuyên chính xác dựa vào các căn cứ, minh chứng tham khảo các tài liệu minh chứng và kết quả thực hiện trên trang thông tin điện tử của Bộ GD&ĐT.

- Căn cứ vào kết quả đánh giá việc bồi dưỡng thường xuyên để có những hình thức khen động viên, khuyến khích giáo viên, nhân viên nâng cao năng lực dạy học, giáo dục. Đồng thời với việc đánh giá thực chất công tác bồi dưỡng thường xuyên là việc phân công, bố trí, sắp xếp công việc phù hợp với năng lực trình độ của đội ngũ.

2.3. Thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018

- Huy động các nguồn lực theo hướng dẫn của các cơ quan quản lý giáo dục để thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý về Chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

- Thống kê hiện trạng trang thiết bị dạy học hiện có; mua sắm bổ sung các trang thiết bị phục vụ dạy học theo yêu cầu của Chương trình GD phổ thông 2018 theo Thông tư 38/2021/TT-BGD&ĐT ngày 30/12/2021 của Bộ GD&ĐT về ban hành danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp trung học cơ sở.

- Định hướng tổ chức các hoạt động dạy học, giáo dục, các sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn (đổi mới sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học) gắn với thư viện trường học nhằm phát triển văn hóa đọc, nâng cao chất lượng dạy và học.

- Thực hiện bồi dưỡng thường xuyên cho đội ngũ; phối hợp xây dựng và triển khai các nội dung, chương trình bồi dưỡng hè và năm học.

- Tổ chức thực hiện lựa chọn sách giáo khoa lớp 6, 7, 8, 9, phối hợp với các Nhà xuất bản có sách giáo khoa được lựa chọn và tổ chức tập huấn sử dụng sách giáo khoa. Huy động các nguồn lực hỗ trợ sách giáo khoa cho học sinh thuộc chế độ chính sách, học sinh có hoàn cảnh khó khăn.

– Hiệu trưởng chỉ đạo giáo viên hướng dẫn học sinh giữ gìn sách giáo khoa để sử dụng được nhiều năm; tổ, nhóm chuyên môn thực hiện việc lựa chọn các tài liệu hỗ trợ dạy học phù hợp với đặc điểm, trình độ học sinh và đáp ứng các chương trình, đề án đang triển khai tại thành phố.

2.3. Thực hiện Đề án Tin học quốc tế

– Triển khai Quyết định số 762/QĐ-UBND ngày 08 tháng 03 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố về phê duyệt Đề án ”Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn Quốc tế, giai đoạn 2021 – 2030”; Kế hoạch số 1274/KH-SGDĐT ngày 04 tháng 05 năm 2021 Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về phê duyệt Đề án ”Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông quận Tân bình theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021 - 2030; Quyết định số 184/QĐ-UBND ngày 07 tháng 05 năm 2021 của Ủy ban nhân dân quận Tân Bình về phê duyệt Đề án ”Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông quận Tân bình theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021 – 2030”.

– Đầu tư, đảm bảo điều kiện nâng cao chất lượng dạy và học Tin học trong trường phổ thông theo định hướng chuẩn Quốc tế; góp phần hình thành, phát triển phẩm chất, năng lực chung và các năng lực đặc thù cho học sinh, giúp các em trở thành những công dân toàn cầu, sẵn sàng gia nhập vào cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

– Thường xuyên tạo điều kiện cho giáo viên Tin học tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng, tạo điều kiện dự thi, cấp chứng chỉ về kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên.

– Song song với việc triển khai thực hiện việc dạy môn Tin học theo chương trình hiện hành và theo lộ trình Chương trình giáo dục phổ thông mới do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành tại Thông tư số 32/2018/TT-BDDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018, Hiệu trưởng nghiên cứu, mở rộng việc triển khai thực hiện các Chương trình Tin học theo chuẩn quốc tế (khuyến khích theo hình thức tăng cường, ngoại khóa, dạy buổi 2, Câu lạc bộ... trên cơ sở nhu cầu của học sinh và sự tự nguyện, đồng thuận của cha mẹ học sinh) nhằm đáp ứng nhu cầu học tập của học sinh.

– Trong giai đoạn hiện này, đưa vào giảng dạy tại trường phổ thông các chương trình nhằm khuyến khích học sinh đạt các chứng chỉ quốc tế của Certiport và ICDL. Cụ thể:

+ **Các chương trình Tin học quốc tế theo chuẩn của Certiport:** Tổ chức dạy học chương trình tin học quốc tế IC#. Ic3 máy tính căn bản (lớp 6), IC3 các ứng dụng chủ chốt (lớp 7), IC3 cuộc sống trực tuyến (lớp 8) và sử dụng phần mềm ôn luyện GMetrix IC3 IC4 nhằm giúp học sinh đạt chứng chỉ IC3.

+ **Các chương trình Tin học quốc tế theo chuẩn của ICDL:** Tổ chức dạy học các nội dung: Cơ bản về công nghệ thông tin và truyền thông và mạng trực tuyến (lớp 6), Xử lý văn bản (lớp 7), sử dụng bảng tính, làm quen với điện toán

và lập trình ! (lớp 8) và sử dụng trình chiếu, làm quen với điện toán và lập trình II (lớp 9), nhằm giúp học sinh đạt chứng chỉ “Smart digital” của ICDL.

2.4. Thực hiện Đề án ngoại ngữ

- Xây dựng kế hoạch triển khai Quyết định số 2769/QĐ-UBND ngày 29 tháng 06 năm 2019 của UBND thành phố Hồ Chí Minh về quyết định triển khai Đề án dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân ban hành theo quyết định 2080/QĐ-TTg ngày 22/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Đề án dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2017-2025.
- Xây dựng môi trường dạy và học ngoại ngữ trong nhà trường. Chú trọng việc rèn luyện kỹ năng Nghe - Nói - Đọc - Viết cho học sinh theo chuẩn quốc tế.
- Khuyến khích học sinh các lớp tiếng Anh tăng cường (TATC) tham gia các kỳ thi chuẩn quốc tế theo khung dành cho từng khối lớp; tham gia các hội thi, câu lạc bộ Tiếng Anh.
- Từng bước thực hiện đổi mới kiểm tra, đánh giá trong dạy và học ngoại ngữ theo hướng tiếp cận chuẩn quốc tế, xây dựng dữ liệu ngân hàng đề kiểm tra đánh giá đúng năng lực ngoại ngữ của học sinh.
- Bồi dưỡng năng lực ngoại ngữ, năng lực ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy và học ngoại ngữ cho giáo viên. Tạo điều kiện thuận lợi cho giáo viên chưa đạt chuẩn tham gia các khóa bồi dưỡng, tự học để nâng chuẩn B2 quốc tế.
- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, tăng cường điều kiện dạy và học ngoại ngữ.
- Tăng cường bổ sung trang thiết bị cần thiết đáp ứng được yêu cầu ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy và học ngoại ngữ.
- Đẩy mạnh xã hội hóa trong dạy và học ngoại ngữ. Tăng cường trang bị các thiết bị phục vụ dạy học ngoại ngữ.
- Xây dựng kế hoạch tuyển dụng giáo viên ngoại ngữ tiếp Nhật để thực hiện giảng dạy ngoại ngữ 2 trong chương trình giáo dục phổ thông 2018 vào năm học 2027 – 2028.

3. Nâng cao chất lượng giáo dục

3.1. Đổi mới phương pháp dạy học

- Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy và học nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh; tăng cường kỹ năng thực hành, vận dụng kiến thức, kỹ năng vào giải quyết các vấn đề thực tiễn. Đa dạng hóa các hình thức học tập, chú trọng các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, nghiên cứu khoa học của học sinh.
- Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo, rèn luyện phương pháp tự học và vận dụng kiến thức, kỹ năng của

học sinh theo tinh thần Công văn số 3535/BGDĐT-GDTrH ngày 27/5/2013 về áp dụng phương pháp "Bàn tay nặn bột" đối với các môn tự nhiên (HKI: môn Sinh, HKII: môn Hóa) và các phương pháp dạy học tích cực khác (dạy học theo dự án, liên môn, tích hợp, triển khai ở các bộ môn, được giáo viên xây dựng trong kế hoạch cá nhân cụ thể từng bài dạy).

– Tiếp tục tổ chức thực hiện được đa dạng các chủ đề dạy học theo định hướng giáo dục STEM (theo văn bản 2998/GDĐT-GDTrH ngày 18 tháng 8 năm 2017) nhằm triển khai thực hiện Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 04 tháng 5 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường năng lực tiếp cận cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4.

– Tiếp tục triển khai văn bản số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03 tháng 10 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện Chương trình GDPT hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh từ năm học 2017-2018.

– Nâng cao chất lượng hoạt động chuyên môn, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý; tiếp tục đổi mới sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học.

3.2. Đổi mới hình thức tổ chức dạy học

– Đổi mới đánh giá giờ dạy giáo viên, xây dựng tiêu chí đánh giá giờ dạy dựa trên Công văn số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2014 của Bộ GDĐT.

– Tiếp tục gắn đổi mới phương pháp dạy học với ứng dụng công nghệ thông tin; khuyến khích và tạo điều kiện sử dụng các phương tiện dạy học hiện đại, tạo môi trường giúp học sinh tự học, tạo sự chuyển biến rõ nét về phương pháp học tập và tự học của học sinh; bảo đảm cân đối giữa trang bị kiến thức, rèn luyện kỹ năng và định hướng thái độ, hành vi cho học sinh; chú ý việc tổ chức dạy học phân hóa theo năng lực của học sinh dựa theo chuẩn kiến thức, kỹ năng của Chương trình giáo dục phổ thông, dạy học theo dự án trong các môn học.

– Tích cực ứng dụng CNTT phù hợp với nội dung bài học; tập trung dạy cách học, cách nghĩ; bảo đảm cân đối giữa trang bị kiến thức, rèn luyện kỹ năng và định hướng thái độ, hành vi cho học sinh; chú ý việc tổ chức dạy học phân hóa phù hợp với từng đối tượng học sinh khác nhau; khắc phục lối truyền thụ áp đặt một chiều, ghi nhớ máy móc.

– Triển khai một cách đồng bộ, hiệu quả hoạt động dạy học trực tuyến theo các quy định mới và xây dựng xã hội học tập, khuyến khích người dân học tập suốt đời một cách thông minh, trên nền tảng của công nghệ truyền thông, mạng internet, ...

– Tổ chức các hoạt động, mô hình giáo dục sáng tạo, lồng ghép định hướng nghề nghiệp. Khuyến khích học sinh nghiên cứu các ứng dụng trong đời sống thực tiễn thông qua các dự án nhỏ và vừa, phù hợp lứa tuổi. Tiếp tục nâng cao chất lượng hoạt động của các câu lạc bộ, đội nhóm học thuật trong nhà trường làm nền

tăng cho hoạt động học sinh nghiên cứu khoa học; đẩy mạnh giáo dục STEM, STEAM (theo Văn bản số 3089/BGDĐT-GDTrH ngày 14 tháng 8 năm 2020 của Bộ GDĐT) và từng bước thí điểm hoạt động giáo dục “Trí tuệ nhân tạo – AI” trong trường phổ thông. Triển khai thực hiện Đề án “Giáo dục thông minh và học tập suốt đời giai đoạn 2020 - 2030” theo Quyết định phê duyệt của Ủy ban nhân dân thành phố.

– Đa dạng hóa các hình thức học tập, chú ý các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, nghiên cứu khoa học của học sinh; sử dụng các hình thức dạy học trên cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông như: dạy học trực tuyến, trường học kết nối ... Ngoài việc tổ chức cho học sinh thực hiện các nhiệm vụ học tập ở trên lớp, cần coi trọng giao nhiệm vụ và hướng dẫn học sinh học tập ở nhà, ở ngoài nhà trường.

– Tích cực triển khai công tác nghiên cứu khoa học đối với học sinh trung học; động viên học sinh trung học tích cực tham gia Cuộc thi nghiên cứu khoa học kỹ thuật theo Công văn số 1176/GDĐT-TrH ngày 22/4/2016 của Sở GDĐT.

– Tiếp tục thực hiện tốt việc sử dụng di sản văn hóa trong dạy học theo Hướng dẫn số 73/HD-BGDĐT-BVHTTDL ngày 16/01/2013 của Liên Bộ GDĐT, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (đối với các bộ môn Văn, Lịch sử-Địa lí, Âm nhạc, Mĩ thuật)

– Tổ chức, thu hút học sinh tham gia các hoạt động góp phần phát triển năng lực học sinh như: Văn hóa – văn nghệ, thể dục – thể thao; thi thí nghiệm – thực hành; thi kỹ năng sử dụng tin học văn phòng; thi giải toán trên máy tính cầm tay; thi tiếng Anh trên mạng; thi giải toán trên mạng; ngày hội CNTT; các hội thi năng khiếu, các hoạt động giao lưu nhằm thúc đẩy học sinh hứng thú học tập, rèn luyện kỹ năng sống, bổ sung hiểu biết về các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và tinh hoa thế giới.

3.3. Đổi mới kiểm tra và đánh giá

– Rà soát, điều chỉnh và bổ sung Quy chế chuyên môn và Quy chế kiểm tra đánh giá của nhà trường. Chỉ đạo các tổ chuyên môn xây dựng quy chế đánh giá, số đầu điểm kiểm tra theo đúng quy định. Quy chế kiểm tra, đánh giá phải đảm bảo chặt chẽ, nghiêm túc, đánh giá thực chất, khách quan, trung thực, công bằng, đánh giá đúng năng lực của học sinh và phải thể hiện rõ việc đánh giá học sinh khuyết tật học hòa nhập. Cụ thể:

+ Đối với khối 6, 7, 8, 9: Thực hiện theo Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

– Tổ chức chặt chẽ, nghiêm túc, đúng quy chế ở tất cả các khâu ra đề, coi, chấm và nhận xét, đánh giá học sinh trong việc thi và kiểm tra; đảm bảo thực chất, khách quan, trung thực, công bằng, đánh giá đúng năng lực và sự tiến bộ của học sinh. Cụ thể:

+ Thực hiện đúng quy định về điểm số, cách cho điểm.

+ Đề kiểm tra (kèm đáp án và ma trận đề kiểm tra) phải gửi về Ban Giám hiệu 1 tuần trước ngày kiểm tra.

+ Xây dựng ngân hàng đề kiểm tra của trường.

+ Thực hiện lịch kiểm tra tập trung, thống nhất lịch kiểm thường xuyên, định kì cho tất cả các bộ môn theo từng học kì.

– Đổi mới kiểm tra đánh giá học sinh theo hướng chú trọng đánh giá phẩm chất và năng lực học sinh. Chú trọng đánh giá quá trình: đánh giá trên lớp, đánh giá bằng hồ sơ, đánh giá bằng nhận xét; các hình thức kiểm tra đánh giá đều hướng tới phát triển năng lực của học sinh; coi trọng đánh giá để giúp đỡ học sinh về phương pháp học tập, động viên sự cố gắng, hứng thú học tập của các em.

– Tiếp tục nâng cao yêu cầu vận dụng kiến thức liên môn vào thực tiễn, tăng cường câu hỏi mở, gắn với thời sự quê hương, đất nước đối với các môn Ngữ văn, Lịch sử-Địa lí, GDCD. Tiếp tục nâng cao chất lượng việc kiểm tra cả 4 kĩ năng nghe, nói, đọc, viết đối với môn Anh và tổ chức kiểm tra thực hành đối với các môn Khoa học tự nhiên.

– Tiếp tục nghiên cứu các chương trình đánh giá học sinh quốc tế PISA, đưa hình thức kiểm tra này vào một phần trong đề kiểm tra định kì của nhà trường.

– Thực hiện coi kiểm tra nghiêm túc, chấm bài kiểm tra đúng quy định (cắt phách, chấm chéo...). Giáo viên chấm trả bài kịp thời, có phần nhận xét cụ thể trong bài kiểm tra, có đánh giá rút kinh nghiệm trên lớp cho học sinh và rút kinh nghiệm trong nhóm chuyên môn.

– Đảm bảo tính chính xác, khách quan phù hợp trong khâu ra đề, duyệt đề, kiểm tra bài chấm, có biên bản chấm lại bài kiểm tra (5 bài/lớp/khối) sau khi chấm thi mỗi học kì.

– Chỉ đạo tổ bộ môn rà soát nội dung dạy học trong chương trình hiện hành, cấu trúc lại và xây dựng tiết học ngoài nhà trường, đồng thời xây dựng quy trình đánh giá tiết học ngoài nhà trường (học sinh đăng kí – học sinh nhận nhiệm vụ học tập – học sinh thực hiện nhiệm vụ học tập – kết quả bài kiểm tra cuối, đánh giá qua sản phẩm của học sinh sau quá trình thực hiện nhiệm vụ học tập).

4. Xây dựng cơ sở vật chất, thiết bị, công nghệ và thông tin

4.1. Công tác xây dựng cơ sở vật chất, cảnh quan nhà trường

– Tăng cường thực hiện xã hội hóa giáo dục, vận động, huy động các nguồn lực xã hội để xây dựng, cải tạo cảnh quan nhà trường tiêu chuẩn xanh – sạch – đẹp, an toàn theo quy định; xây dựng môi trường sư phạm lành mạnh thực sự để thu hút học sinh đến trường và tổ chức các hoạt động giáo dục.

– Tăng cường bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ của viên chức làm công tác thiết bị, thư viện của nhà trường để đảm bảo hiệu quả khai thác, sử dụng các thiết bị dạy học, thiết bị giáo dục; thực hiện tốt công tác thiết bị và thư viện trường học.

- Xây dựng thư viện đạt chuẩn tiên tiến xuất sắc, tiếp tục hoàn thiện xây dựng thư viện điện tử đáp ứng nhu cầu giảng dạy của giáo viên và học tập của học sinh.
- Thực hiện quản lý học sinh, giáo viên trên hệ thống dùng chung cơ sở dữ liệu ngành: Sổ điểm điện tử, tuyển sinh trực tuyến...

4.2. Công tác xây dựng thiết bị, công nghệ thông tin

- Rà soát hệ thống máy tính của đơn vị... đảm bảo cấu hình máy tính đáp ứng các ứng dụng trực tuyến; máy tính cần được sử dụng một cách hiệu quả để phục vụ công tác dạy môn Tin học và quản lý của các đơn vị.
- Đảm bảo 100% hệ thống máy tính được kết nối đường truyền cáp quang đủ mạnh để triển khai các ứng dụng trực tuyến như các hệ thống thông tin quản lý nhà trường, các hệ thống báo cáo, khảo sát trực tuyến, tập huấn, họp trực tuyến...
- Triển khai các biện pháp đảm bảo an toàn an ninh thông tin đối với các hệ thống Công nghệ thông tin (CNTT) (phần cứng, phần mềm, website...). Thường xuyên rà soát, khắc phục các nguy cơ mất an toàn, an ninh thông tin. Đẩy mạnh tuyên truyền tới toàn thể cán bộ, giáo viên và học sinh kỹ năng nhận biết, phòng tránh các nguy cơ mất an toàn thông tin khi sử dụng các phần mềm trực tuyến và thiết bị cá nhân như điện thoại thông minh, máy tính, máy tính bảng, máy tính cá nhân.
- Đảm bảo hạ tầng CNTT để triển khai việc tập huấn giáo viên qua mạng theo hướng dẫn của Thông tư số 21/2017/TT-BGDĐT ngày 06/9/2017 về việc Quy định ứng dụng CNTT trong hoạt động bồi dưỡng, tập huấn qua mạng Internet cho giáo viên, nhân viên và cán bộ quản lý giáo dục; báo cáo kịp thời kết quả tập huấn giáo viên về Hệ thống thông tin quản lý quá trình đào tạo, bồi dưỡng giáo viên (TEMIS) theo hướng dẫn của Bộ.
- Xây dựng kế hoạch trình cấp có thẩm quyền chuẩn bị đội ngũ giáo viên, phòng máy tính và các hạ tầng thông tin khác phục vụ việc triển khai giảng dạy môn Tin học theo chương trình giáo dục phổ thông 2018.
- Việc đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng CNTT cần được thực hiện theo văn bản số 257/GDĐT-TTTT ngày 25/01/2019 của Sở GD&ĐT về hướng dẫn triển khai mô hình ứng dụng CNTT trong trường phổ thông từ năm học 2018 - 2019 và những văn bản hướng dẫn về mua sắm, trang bị đồ dùng dạy - học khác theo quy định.

4.3. Công tác phối hợp và đảm bảo an ninh, an toàn trường học, y tế học đường

- Phát huy vai trò của Ban an toàn, phòng chống tai nạn thương tích trong nhà trường. Thường xuyên kiểm tra để kịp thời phát hiện, sửa chữa nhằm đảm bảo an toàn cho học sinh.

– Phối hợp với an ninh phường, công an và dân phòng địa phương đảm bảo an ninh trật tự trước cổng trường trong giờ ra về, trong các ngày tổ chức đón tiếp các đoàn nước ngày, trong các kì thi...

– Xây dựng tốt nề nếp kỉ luật trong nhà trường thông qua dàn cán sự lớp, đội sao đỏ, ban chỉ huy chi đội – liên đội dưới sự quản lí, kiểm tra của giám thị, tổng phụ trách và giáo viên chủ nhiệm.

– Tăng cường công tác quản lí, đảm bảo an ninh, trật tự trường học, phòng chống tội phạm, bạo lực, tệ nạn xã hội trong học sinh.

– Tham gia các hoạt động của Hội chữ thập đỏ như: ủng hộ kinh phí xây dựng nhà tình thương, ủng hộ quỹ học bổng cho học sinh nghèo, ủng hộ kinh phí cho đồng bào nghèo, tham gia hiến máu nhân đạo; tổ chức tập huấn kĩ năng về sơ cấp cứu cho học sinh.

– Xây dựng kế hoạch hoạt động của Y tế trường học. Đảm bảo các trang thiết bị về y tế trường học theo yêu cầu của Bộ Y tế; đảm bảo các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm, về phòng chống tai nạn thương tích; về truyền thông giáo dục sức khỏe; chương trình dinh dưỡng, nha học đường, mắt học đường, về sơ cấp cứu ...

– Phối hợp với Trạm y tế địa phương chỉ đạo, kiểm tra công tác phòng chống dịch bệnh, kịp thời xử lý dịch bệnh, tổ chức tốt công tác tuyên truyền vệ sinh y tế học đường. Hợp đồng với trung tâm y tế dự phòng định kì hàng tháng phun thuốc diệt muỗi, diệt chuột toàn trường.

– Phối hợp với Bệnh viện Thống Nhất, Bệnh viện Tân Bình, Trung tâm y tế tổ chức khám và chăm sóc sức khỏe cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh hàng năm. Thông báo kịp thời cho phụ huynh những vấn đề về sức khỏe của học sinh.

– Vận động phụ huynh và học sinh tham gia mua bảo hiểm y tế đạt trên 98%.

5. Về nguồn lực tài chính

- Chấp hành định mức quy định của Nhà nước. Phân bổ nguồn vốn theo nhu cầu và những hạng mục ưu tiên.

- Việc huy động và sử dụng các nguồn vốn minh bạch và công khai.

- Tất cả các thành viên trong nhà trường nắm được kế hoạch tài chính trường.

- Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát nội bộ về tài chính.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả của công tác tài chính. Thực hiện 3 công khai theo qui định.

- Ban hành và thực hiện Quy chế công khai tài chính theo đúng quy định tại Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017, Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 và Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo của hệ thống giáo dục quốc dân.

6. Thực hiện dân chủ, công khai trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ, công tác kiểm định chất lượng giáo dục, xã hội hóa giáo dục

- Thực hiện tốt Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 về Quy chế thực hiện công khai đối với các cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân, thực hiện “3 công khai- 4 kiểm tra” để người học và xã hội giám sát, đánh giá; Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.
- Thực hiện công khai các nội dung: Chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước liên quan đến công việc của nhà trường; Kế hoạch công tác năm, tháng, tuần của nhà trường trong từng năm học; Kinh phí hoạt động hàng năm; tài sản, trang thiết bị của nhà trường; kết quả kiểm toán; Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng; quyết định bổ nhiệm; hợp đồng làm việc; giải quyết các chế độ nâng bậc lương, nâng ngạch; đánh giá xếp loại công chức, viên chức; khen thưởng, kỉ luật, thôi việc, nghỉ hưu đối với cán bộ công chức, viên chức; Bản kê khai tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ phải kê khai theo quy định của pháp luật; Kết quả thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong nội bộ nhà trường; Nội quy, các quy chế của nhà trường; Kết quả tiếp thu ý kiến của viên chức về những vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của người đứng đầu nhà trường đưa ra lấy ý kiến viên chức; Văn bản chỉ đạo, điều hành của cơ quan quản lí cấp trên liên quan đến công việc của nhà trường.
- Thực hiện Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 9 tháng 01 năm 2015 của Chính phủ về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập và Thông tư số 11/2020/TT-BGDĐT ngày 19 tháng 5 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục công lập.
- Tiếp tục duy trì và phát huy những thành quả đạt được sau khi được công nhận trường đạt chuẩn chất lượng mức độ 1, đăng ký kiểm định chất lượng giáo dục theo Thông tư 18/2018/TT-BGDĐT, ngày 22/8/2018 quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường THCS.
- Định hướng và từng bước phân đầu xây dựng nhà trường theo hướng trường tiên tiến, hội nhập khu vực và quốc tế.
- Tăng cường thực hiện xã hội hóa giáo dục, vận động tài trợ 16 tivi 55 inch cho các lớp học (theo Thông tư 16/2018/TT-BGDĐT ngày 3/8/2018 quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân).

7. Xây dựng văn hóa nhà trường

Mỗi thành viên cần hiểu và nắm rõ tầm quan trọng của văn hóa nhà trường. Từ đó, tích cực và quyết tâm xây dựng và phát triển văn hóa nhà trường theo các định hướng sau:

- Xây dựng Quy tắc ứng xử trong nhà trường.

- Nuôi dưỡng bầu không khí cởi mở, dân chủ, hợp tác, tin cậy, yêu thương và tôn trọng lẫn nhau.

- Mỗi thành viên đều biết rõ công việc mình phải làm, hiểu rõ trách nhiệm, luôn có ý thức chia sẻ trách nhiệm, tích cực tham gia vào việc ra các quyết định dạy và học.

- Chia sẻ kinh nghiệm và trao đổi chuyên môn.

- Chia sẻ quyền lực, trao quyền, khuyến khích tính tự chịu trách nhiệm. Chia sẻ tầm nhìn.

- Khuyến khích giáo viên cải tiến phương pháp nâng cao chất lượng dạy và học.

- Khuyến khích hợp tác, sáng tạo và đổi mới.

- Tạo ra một môi trường học tập có lợi nhất cho học sinh:

+ Học sinh cảm thấy thoải mái, vui vẻ, ham học.

+ Học sinh được tôn trọng, được đối xử công bằng.

+ Học sinh thấy rõ trách nhiệm của mình.

+ Học sinh tích cực tìm hiểu, khám phá kiến thức mới.

+ Học sinh phấn đấu, nỗ lực trong học tập và các hoạt động khác.

- Tạo ra môi trường thân thiện cho học sinh:

+ Văn minh, thân thiện, an toàn.

+ Khuyến khích học sinh phát biểu, bày tỏ quan điểm cá nhân.

+ Xây dựng mối quan hệ ứng xử tôn trọng, hiểu biết lẫn nhau giữa thầy và trò.

- Xây dựng các quy tắc giao tiếp, ứng xử với mọi người trong nhà trường, theo các nguyên tắc sau:

+ Tôn trọng người khác.

+ Biết tôn trọng lời hứa.

+ Tính trung thực.

+ Tránh chỉ trích làm tổn thương người khác.

+ Đề cao ưu điểm của người khác.

+ Đặt vị trí mình vào vị trí của người khác để đối xử.

- Xây dựng các quy tắc ứng xử với môi trường:

+ Tôn trọng giữ gìn vệ sinh nơi công cộng.

+ Biết bảo vệ sức khỏe của cộng đồng.

+ Ý thức bảo vệ môi trường sống.

+ Ý thức tiết kiệm tài sản chung.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hiệu trưởng

- Xây dựng dự thảo kế hoạch, tổ chức lấy ý kiến của các thành viên trong nhà trường để hoàn thiện kế hoạch điều chỉnh phương hướng chiến lược và triển khai thực hiện kế hoạch dạy học, kế hoạch giáo dục trong nhà trường, kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch.

- Liên hệ với các cơ quan, tổ chức cá nhân có liên quan để tổ chức các hoạt động trải nghiệm cho học sinh.

- Xây dựng kế hoạch và chỉ đạo thực hiện công tác kiểm tra nội bộ trường học

- Xây dựng quy chế quản lý và sử dụng tài sản công trong nhà trường, quy chế văn hóa công sở.

- Tổ chức các hoạt động hội thi, hội giảng trong năm học.

- Xây dựng tiêu chí thi đua trong nhà trường;

- Ra các Quyết định thành lập tổ chuyên môn, bổ nhiệm các chức danh tổ trưởng, tổ phó chuyên môn, nhóm trưởng và khối trưởng chủ nhiệm, phân công chuyên môn.

2. Phó hiệu trưởng

- Quản lý chỉ đạo các hoạt động chuyên môn, thư viện, thiết bị, quản lý các phần mềm liên quan đến các hoạt động giáo dục.

- Xây dựng quy chế chuyên môn, quy chế kiểm tra đánh giá.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục theo chương trình giáo dục phổ thông hiện hành và chương trình phổ thông 2018.

- Chỉ đạo các tổ chuyên môn hoạt động theo đúng Điều lệ trường trung học.

- Tổ chức kiểm tra các hoạt động liên quan đến chuyên môn.

- Hàng tháng họp thống nhất các nội dung chuyên môn với các tổ.

- Duyệt tất cả các hoạt động tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp, các cuộc Hội thảo, trải nghiệm bộ môn, trải nghiệm hướng nghiệp, chuyên đề cấp trường, cấp tổ tổ chức trong năm học.

3. Tổ trưởng tổ chuyên môn

- Chủ trì xây dựng kế hoạch hoạt động năm học của tổ chuyên môn.

- Tổ chức cho các nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch dạy học bộ môn, kí duyệt kế hoạch dạy học bộ môn của giáo viên và trình Phó hiệu trưởng phụ trách phê duyệt.

- Chủ trì xây dựng kế hoạch dạy học tích hợp liên môn, kế hoạch dạy học trải nghiệm theo môn học.

- Tổ chức sinh hoạt tổ chuyên môn 2 lần/ tháng với các nội dung trọng tâm: xây dựng kế hoạch kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển năng lực học sinh (chú ý học sinh hòa nhập, khuyết tật), đẩy mạnh sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học. Chú trọng việc đổi mới phương pháp, hình thức dạy học; đổi mới kiểm tra đánh giá.

4. Tổng phụ trách Đội

- Tham mưu cho Phó hiệu trưởng xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho học sinh.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp.

- Xây dựng kế hoạch chào cờ đầu tuần, tham mưu cho hiệu trưởng về việc phân công các thành viên tham gia chuẩn bị nội dung chào cờ.

- Tổ chức tất cả các hoạt động ngoài giờ lên lớp tổ chức tại nhà trường.

- Thành lập các ban của liên đội để thúc đẩy mọi hoạt động của nhà trường.

- Xây dựng tiêu chí thi đua của Liên đội.

5. Nhân viên

- Tham mưu cho Hiệu trưởng về kế hoạch trang bị sách giáo khoa, tài liệu tham khảo và các thiết bị dạy học phục vụ việc giảng dạy theo chương trình giáo dục phổ thông năm 2018.

- Quản lý mọi hoạt động của thư viện, thiết bị.

- Xây dựng các kế hoạch hoạt động liên quan đến hoạt động của thư viện, thiết bị dạy học.

- Tổ chức nhiều chuyên đề giới thiệu sách cho giáo viên và học sinh.

- Khuyến khích học sinh tích cực tham gia các hoạt động đọc sách, hội thi đọc sách như “Lớn lên cùng sách”, “Đại sứ văn hóa đọc” nhằm phát triển văn hóa đọc trong nhà trường.

- Tổ chức Ngày hội đọc sách.

6. Giáo viên

- Nghiên cứu kỹ chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 và xây dựng kế hoạch giáo dục cá nhân, kế hoạch bài dạy, kế hoạch giáo dục tổ chuyên môn.

- Xây dựng kế hoạch bài học phù hợp với phẩm chất, năng lực của học sinh.

- Tổ chức các hoạt động trải nghiệm theo môn học (Giáo viên phải xây dựng kế hoạch ngay từ đầu năm học)

- Kết hợp với nhà trường, liên đội tổ chức cho học sinh tham gia các hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm trong và ngoài nhà trường.

- Xây dựng quy chế kiểm tra đánh giá, các tiêu chí kiểm tra đánh giá, hình thức đánh giá (sản phẩm hay đánh giá quá trình, ...)

VII. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

- Giai đoạn 2025 – 2028

+ Ổn định chất lượng dạy và học. Thực hiện các sứ mệnh của chiến lược phát triển nhà trường: “Xây dựng nhà trường trở thành môi trường học tập hiện đại, để mỗi học sinh đều có cơ hội, điều kiện phát triển năng lực và tư duy sáng tạo”.

+ Xây dựng kế hoạch điều chỉnh, bổ sung chiến lược, thông qua góp ý của Hội đồng trường.

+ Hoàn thành các chỉ tiêu của giai đoạn

- Giai đoạn 2028 – 2030

+ Khẳng định, uy tín và hình ảnh của nhà trường “Là một cơ sở giáo dục có cơ sở vật chất hiện đại, đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục đào tạo và hội nhập quốc tế, có thương hiệu của trường trọng điểm chất lượng cao”.

+ Hoàn thành các chỉ tiêu của giai đoạn

Hàng năm, nhà trường xây dựng kế hoạch năm học, cụ thể hóa các nội dung trong chiến lược.

4. Phương thức đánh giá sự tiến bộ

- Bằng công tác kiểm tra nội bộ hàng năm.

- Bằng công tác tự đánh giá và đánh giá ngoài hàng năm.

5 Tiêu chí đánh giá

Căn cứ các tiêu chuẩn được quy định tại Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

VIII. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

1. Kết luận

Trong giai đoạn 2020 - 2025, Trường Trung học cơ sở Võ Văn Tần có những điều kiện thuận lợi từ việc Đảng ủy, chính quyền có nhiều chủ trương, chính sách để phát triển giáo dục trên địa bàn nói chung và sự quan tâm của cấp ủy, chính quyền các cấp đối với nhà trường nói riêng.

Hội đồng trường xây dựng kế hoạch chiến lược phát triển giáo dục giai đoạn 2025 - 2030 là tâm huyết và trí tuệ của cả tập thể nhằm phấn đấu xây dựng và phát triển nhà trường theo hướng hiện đại, chất lượng cao; tạo niềm tin cho học sinh, phụ huynh, nhân dân và cấp ủy, chính quyền các cấp.

Đây là văn bản định hướng cho sự phát triển của nhà trường, từ mục tiêu và định hướng chiến lược, từng tổ chức và cá nhân trong trường xây dựng, điều chỉnh

kế hoạch của tổ chức, cá nhân cho phù hợp với kế hoạch chiến lược và sự phát triển chung của nhà trường.

2. Kiến nghị

Cấp ủy, chính quyền địa phương tiếp tục quan tâm, đầu tư kinh phí để bổ sung thiết bị, xây dựng cơ sở vật chất, nhất là xây dựng các phòng phục vụ học tập, các phòng chức năng cho cơ sở 1 đã xuống cấp...

Trên đây là kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2025-2030, của Trường Trung học cơ sở Võ Văn Tần. Cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên căn cứ theo chức trách, nhiệm vụ được phân công để xây dựng và triển khai hiệu quả kế hoạch góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu của kế hoạch chiến lược này. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc thì cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên trong nhà trường phản ánh để Hội đồng trường tiếp tục rà soát, điều chỉnh./.

Nơi nhận:

- Phòng VH-XH;
- Chi bộ, BGH, CD, TPT, TTCM;
- Đăng trên Website trường;
- Lưu: VT.



HIỆU TRƯỞNG

HỒ VĂN THỊNH

**PHÊ DUYỆT CỦA LÃNH ĐẠO
PHÒNG VĂN HÓA XÃ HỘI PHƯỜNG BẢY HIỀN**

.....

TRƯỞNG PHÒNG

Lê Đức Nghĩa